**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2022- 2023.**

**MÔN:KHTN 7**

1. **ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã đề**  **Câu** | **132** | **209** | **357** | **485** |
| **1** | C | D | B | D |
| **2** | D | A | A | B |
| **3** | A | B | C | D |
| **4** | B | D | B | A |
| **5** | D | A | A | C |
| **6** | B | C | D | A |
| **7** | A | C | D | A |
| **8** | C | D | A | B |
| **9** | D | A | B | C |
| **10** | B | B | C | B |
| **11** | A | C | D | C |
| **12** | C | B | C | D |

1. **ĐÁP ÁN TỰ LUẬN.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **1** | Sinh trưởng là sự tăng về kích thước và khối lượng cơ thể do tăng lên về số lượng và kích thước tế bào. | 0.5 đ |
| Phát triển là những biến đổi của cơ thể bao gồm ba quá trình liên quan mật thiết với nhau là sinh trưởng, phân hoá tế bào và phát sinh hình thái các cơ quan của cơ thể. | 0.5 đ |
| **2** | Con đường thu nhận và tiêu hóa thức ăn trong ống tiêu hóa ở người: Miệng → Thực quản → Dạ dày → Ruột non → Ruột già → Trực tràng → Hậu môn | 0.25 đ |
| - Miệng: Thu nhận và nghiền nhỏ thức ăn, sau đó, đẩy thức ăn xuống thực quản. | 0.25 đ |
| - Thực quản: Vận chuyển thức ăn xuống dạ dày. | 0.25 đ |
| - Dạ dày: Tiêu hóa một phần thức ăn nhờ sự co bóp dạ dày và enzyme tiêu hóa. | 0.25 đ |
| - Ruột non: Tiêu hóa hoàn toàn thức ăn và hấp thụ các chất dinh dưỡng vào máu. | 0.25 đ |
| - Ruột già: Chủ yếu hấp thụ nước và một số ít chất còn lại, tạo phân và các chất khí. | 0.25 đ |
| - Trực tràng: Nơi chứa phân trước khi thải ra ngoài. | 0.25 đ |
| - Hậu môn: Thải phân và các chất khí ra khỏi cơ thể. | 0.25 đ |
| **3** | - Tập tính ở động vật là một chuỗi các phản ứng của cơ thể động vật trả lời kích thích từ môi trường bên trong hoặc bên ngoài cơ thể. | 0,5 đ |
| Tập tính bao gồm: tập tính bẩm sinh và tập tính học được hình thành trong đời sống của cá thể động vật. | 0.5 đ |
| - Tập tính bẩm sinh:Vịt con sinh ra biết bơi, Tập tính bú mẹ ở thú, Tập tính chăng tơ của nhện…. | 0,5 đ |
| - Tập tính học được: Dừng khi thấy đèn đỏ ở người, Khỉ đi xe đạp, Vẹt biết nói… | 0,5 đ |
| **4** | - Các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của muỗi: Gồm 4 giai đoạn phát triển: |  |
| Giai đoạn 1: Đẻ trứng | 0.25 đ |
| Giai đoạn 2: Ấu trùng (lăng quăng) | 0.25 đ |
| Giai đoạn 3: Nhộng | 0.25 đ |
| Giai đoạn 4: Muỗi trưởng thành | 0.25 đ |
| Để diệt muỗi, người ta thường loại bỏ các vũng nước đọng để tránh muỗi đẻ trứng vào đó hay tiêu diệt ấu trùng vì đây là các giai đoạn dễ tác động nhất trong vòng đời của chúng | 0.5 đ |
| Biện pháp thực hiện :  - Úp các vật dụng chứa nước lâu ngày không dùng đến | 0.25 đ |
| - Thả cá cờ để cá ăn ấu trùng | 0.25 đ |

**Lưu ý:** *Mọi cách giải khác đúng GV chấm phân phối cho đủ số điểm theo đúng thang điểm*.

Giáo viên ra đề

Nguyễn Thị Lan Anh